

**Tòa án nhân dân
Quận Thanh xuân
Thành phố Hà Nội**

**Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2020/ HS-ST
Ngày: 20/02/2020

**Nhân danh
Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam**

Tòa án nhân dân Quận Thanh Xuân

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:** Bà Lưu Thị Hồng Vân

- **Các Hội thẩm nhân dân:** Bà Lê Thị Thanh

Bà Lê Thị Minh Thủy

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hà Phương Ánh Nguyệt

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
tham gia phiên tòa:** Bà Vũ Thị Anh Đào - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 20 tháng 02 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2020/TLST-HS ngày 10.01.2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. **NGUYỄN NGỌC L**, sinh năm 1985 tại Hà Nội; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 9 ngõ 376/4 đường A , phường B, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Không nơi cư trú rõ ràng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn B (đã chết); Con bà: Bùi Thị B, sinh năm 1959; Vợ: Nguyễn Văn A, sinh năm 1990; Có 01 con, sinh năm 2014.

Nhân thân:

- Ngày 20/7/2011, Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội xử phạt 28 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã xóa án tích)

- 02 tiền sự (hết thời hiệu)

Tiền án: 02 tiền án:

- Ngày 10/11/2014, Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Ra trại 14/7/2016 (chưa xóa án tích);

- Ngày 30/8/2017, Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xử phạt 02 năm 04 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 11/7/2019. (chưa xóa án tích)

Bị cáo bị tạm giữ: 30/10/2019; Tạm giam: 08/11/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Trại giam số II – Công an thành phố Hà Nội (Có mặt tại phiên tòa).

2. **NGUYỄN ANH T**, sinh năm 1986 tại Hà Nội; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: : Số 5 ngõ 1 đường C , phường D, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Không nơi cư trú rõ ràng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Bá N, sinh năm 1958; Con bà: Triệu Thị D (đã chết)

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: - 02 tiền sự (hết thời hiệu)

Bị cáo bị tạm giữ: 30/10/2019; Tạm giam: 08/11/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Trại giam số II – Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

- Anh Nguyễn Kim T; sinh năm:1990; Trú tại: xóm 3, thôn X, xã L, Hoài Đức, Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Bùi Thị B, sinh năm 1959; Trú tại: số 9 ngõ 376/4 đường T, phường U, Thanh Xuân, Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/10/2019, tổ công tác thuộc Công an phường Khương Mai, Thanh Xuân, Hà Nội làm nhiệm vụ tuần tra phòng chống trộm cắp tài sản trên địa bàn phường. Khoảng 11h30 cùng ngày, khi tổ công tác đi đến khu vực trước số nhà 4 ngách 328/14 Lê Trọng Tấn, P. Khương Mai phát hiện NGUYỄN ANH T điều khiển xe Honda Dream màu nâu, đeo BKS: 29K2-3425 chở NGUYỄN NGỌC L có biểu hiện nghi vấn nên đã dừng xe để kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, L ngồi sau thả 03 (ba) đầu văm bằng kim loại xuống đường và tự giác lấy trong bụng áo ra 01(một) tay công hình chữ “T” bằng kim loại giao nộp cho tổ công tác. Tổ

công tác đã tiến hành lập biên bản, thu giữ các đồ vật liên quan đưa T, L về trụ sở để làm rõ.

Tại cơ quan công an, T, L khai đang trên đường đi tìm tài sản sơ hở để trộm cắp và khai nhận thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản tại trước số nhà 22 ngách 98/12 đường G, phường O, Thanh Xuân, Hà Nội ngày 21/10/2019 như sau:

Sáng ngày 21/10/2019, NGUYỄN NGỌC L và NGUYỄN ANH T rủ nhau đi trộm cắp tài sản. L chuẩn bị 01 (một) tay công hình chữ “T” còn T chuẩn bị 03 (ba) đầu văm bằng kim loại đưa cho L. Sau đó, T điều khiển xe Honda Dream màu nâu, đeo BKS: 29K2-3425 chở L ngồi sau đi lòng vòng qua các tuyến phố thuộc quận Thanh Xuân, Hà Nội với mục đích tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Đến khoảng 14h10’ cùng ngày, L và T phát hiện trước số nhà 22 ngách 98/12 Nguyễn Ngọc Nại có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S màu đen – xám, BKS: 99K1 – 014.07, SK: RLHJC4319BY181000; SM: JC43E – 1744243 của anh Nguyễn Kim T (SN: 1990; HKTT: Hoài Đức, Hà Nội) không có người trông giữ. Thấy vậy, T liền dừng xe đứng cạnh giới còn L xuống xe đi bộ tiếp cận chiếc xe mô tô rồi dùng văm phá khóa chuẩn bị từ trước phá ổ khóa điện, trộm cắp chiếc xe. Sau khi trộm cắp được chiếc xe, L lùi xe ra ngoài rồi nổ máy phóng xe tẩu thoát. L và T đi xe về phố Khương Hạ, P. Khương Đình, Thanh Xuân, Hà Nội rồi đổi xe cho nhau. Sau đó, T tháo BKS 99K1 – 014.07 vứt đi rồi điều khiển xe đến nhà Đỗ Văn L (SN:1970; HKTT: tổ 1 cụm 2, phường T, Thanh Xuân, Hà Nội) là hàng xóm cũ để hỏi vay số tiền 1.500.000 đồng và đề nghị để lại chiếc xe làm tin. T hẹn một tuần sau sẽ đến trả tiền và lấy xe về. Lâm đã nói chuyện với vợ là Tạ Ngọc B (SN:1979; HKTT: tổ 1 cụm 2, phường T, Thanh Xuân, Hà Nội) lấy số tiền 1.500.000 đồng cho T vay. Lâm có hỏi T về nguồn gốc của xe thì T bảo đó là xe của gia đình, giữa Lâm và T không làm giấy tờ giao nhận gì. Vay tiền xong, T hẹn gặp L chia cho L 750.000 đồng. Số tiền này L, T tiêu xài cá nhân hết. Lâm sau khi nhận xe từ T vẫn để xe ở bên ngoài nhà. Ngày 23/10/2019, nhận thấy để xe bên ngoài và ổ khóa xe hỏng dễ bị mất nên Lâm đã mang xe đi thay ổ khóa điện rồi tiếp tục để xe bên ngoài nhà không sử dụng. Ngày 31/10/2019, Đỗ Văn L đã tự nguyện giao nộp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S màu đen – xám, không đeo BKS, SK: RLHJC4319BY181000; SM: JC43E – 1744243 cho cơ quan công an để phục vụ điều tra.

Ngày 21/10/2019, anh Nguyễn Kim T (SN:1990; Trú tại: xóm 3, thôn Y, xã I, Hoài Đức, Hà Nội) đã đến cơ quan công an trình báo.

Cơ quan công an đã thu giữ của L:

- 01(một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, đeo BKS: 29K2 – 3425, SK: C100M – 8175837; SM: C100ME – 8175837;
- 01(một) bộ vạm phá khóa gồm 01 (một) tay công bằng kim loại hình chữ “T”;

- 03 (ba) đầu vạm bằng kim loại;

Cơ quan công an đã thu giữ Lâm:

- 01(một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S màu đen – xám, không đeo BKS, SK: RLHJC4319BY181000; SM: JC43E – 1744243,

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 743/KLĐG ngày 06/11/2019 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tổ tụng hình sự UBND quận Thanh Xuân kết luận:

- 01(một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S màu đen – xám, SK: RLHJC4319BY181000; SM: JC43E – 1744243, đã qua sử dụng có giá trị là 8.000.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, NGUYỄN NGỌC L và NGUYỄN ANH T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Xuân đã trao trả số tài sản trên cho anh Nguyễn Kim T. Anh T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì khác.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, đeo BKS: 29K2 – 3425, SK: C100M – 8175837; SM: C100ME – 8175837 thu giữ của NGUYỄN NGỌC L. L khai chiếc xe là tài sản của gia đình, xe có BKS thật là 29K8 – 7652. Do BKS của xe bị hỏng ố nên L đã tháo BKS: 29K8 – 7652 để ở nhà và sau đó nhặt được chiếc BKS: 29K2 – 3425 tại khu vực bờ sông Tô Lịch, Khương Đình, P. Hạ Đình, Thanh Xuân, Hà Nội lắp vào xe rồi sử dụng làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản. Tại bản Kết luận giám định số 7101/C09-P2 ngày 09/12/2019 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an kết luận SK: C100M – 8175837; SM: C100ME – 8175837 đóng trên xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu là số nguyên thủy. Qua tra cứu số khung, số máy xác định xe có BKS: 29K8 – 7652 do ông Nguyễn Văn Bình là bố đẻ của NGUYỄN NGỌC L đứng tên chủ sở hữu. Tại cơ quan công an, bà Bùi Thị B (SN: 1959; Trú tại: số 9 ngõ 376/4 đường T, phường U, Thanh Xuân, Hà Nội) là mẹ đẻ của NGUYỄN NGỌC L cho biết: khoảng tháng 2/2000, ông Bình có mua và đăng ký chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, BKS: 29K8 – 7652; C100M – 8175837; SM: C100ME – 8175837 để làm phương tiện đi lại. Sau khi ông B qua đời năm 2013, L vẫn thường lấy xe để sử dụng. Việc L lấy xe đi đâu, sử dụng vào việc gì thì gia đình không biết. Bà B đã giao nộp cho

cơ quan công an 01 (một) BKS: 29K8 – 7652 và 01 (một) đăng ký xe mô tô BKS: 29K8 – 7652 để phục vụ điều tra.

Đối với chiếc BKS: 29K2 – 3425, qua xác minh người đăng ký chủ sở hữu là chị Trần Thị X (SN: 1974; Trú tại: Long Biên, Hà Nội). khoảng tháng 4/1999, chị X có mua và đăng ký chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu BKS: 29K2 – 3425; SK:8131375; SM: 8131375 để phục vụ việc đi lại. Đến năm 2018, do không còn nhu cầu sử dụng nên chị X đã cho anh Nguyễn Văn A (SN: 1981; Trú tại: xã V, Thanh Oai, Hà Nội) là em họ bên chồng chiếc xe để sử dụng. Sau khi nhận xe, anh A đã sử dụng làm phương tiện đi làm hàng ngày. Đến tháng 6/2019, anh A để xe tại chỗ làm ở chung cư Hateco Apollo, P. Xuân Phương, Nam Từ Liêm, Hà Nội thì bị mất trộm. Sau khi mất trộm, anh A không đến cơ quan công an trình báo.

Đối với Đỗ Văn L khi cho NGUYỄN ANH T vay số tiền 1.500.000 đồng và nhận chiếc xe mô tô nêu trên để làm tin, ý thức chủ quan của Lâm không biết chiếc xe là do T trộm cắp được mà có nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với chiếc BKS: 99K1 – 014.07, NGUYỄN ANH T khai đã tháo ra vứt trên đường đi tiêu thụ. Cơ quan CSĐT – CAQ Thanh Xuân đã ra thông báo truy tìm tang vật, hiện chưa thu hồi được. Cơ quan điều tra ra Quyết định tách hồ sơ tài liệu liên quan đến chiếc BKS: 99K1 – 014.07 để tiếp tục điều tra, truy tìm.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 08.01.2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo NGUYỄN NGỌC L về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g Khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo NGUYỄN ANH T về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay,

Cộc bị cáo công nhận nội dung bản cáo trạng nêu là đúng. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là phạm tội và ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm g Khoản 2 Điều 173, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo NGUYỄN NGỌC L từ 30 đến 36 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”; Áp dụng:

Khoản 1 Điều 173, điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo NGUYỄN ANH T từ 10 đến 15 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”.

Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo Khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy : 01(một) bộ vạm phá khóa gồm 01 (một) tay công bằng kim loại hình chữ “T”; 03 (ba) đầu vạm bằng kim loại; Trả lại cho bà Bùi Thị B: 01(một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, đeo BKS: 29K2 – 3425, SK: C100M – 8175837; SM: C100ME – 8175837; 01 (một) chiếc biển số xe máy bằng kim loại 29K8-7652.

Các bị cáo không bào chữa và tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên...

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an quận Thanh Xuân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Lời khai của người làm chứng, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra; phù hợp với tang vật, vật chứng thu giữ, biên bản định giá tài sản... có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 14h10' ngày 21/10/2019, NGUYỄN NGỌC L và NGUYỄN ANH T có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S màu đen – xám, BKS: 99K1 – 014.07, SK: RLHJC4319BY181000; SM: JC43E – 1744243 giá trị 8.000.000đồng của anh Nguyễn Kim T tại trước số nhà 22 ngách 98/12 đường K, phường M, Thanh Xuân, Hà Nội.

Hành vi phạm tội của các bị cáo NGUYỄN NGỌC L, NGUYỄN ANH T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn. Xét đến vai trò của các bị cáo trong việc thực hiện hành vi phạm tội thấy rằng cả hai bị cáo đều chuẩn bị công cụ phạm tội, cùng bàn bạc thống nhất, cùng mục đích, động cơ phạm tội; trong đó bị cáo L là người thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo T là người giúp sức tích cực. Vì vậy, các bị cáo phải chịu hình phạt tương ứng với hành vi phạm tội của mình.

Bị cáo NGUYỄN NGỌC L phạm tội khi bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích, hành vi phạm tội lần này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, tội danh và hình phạt của bị cáo quy định tại điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tội danh và hình phạt của bị cáo NGUYỄN ANH T quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trong xã hội và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vì lợi ích cá nhân vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, nghiêm khắc với các bị cáo, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không

Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo T phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án là tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, cũng giảm một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4] Về những vấn đề khác:

* Đối với số tiền 1.500.000 đồng các bị cáo cầm của anh Đỗ Văn L, quá trình điều tra anh Lâm chưa yêu cầu các bị cáo trả nên không xét xét trong vụ án này, dành quyền khởi kiện cho anh Lâm trong vụ án dân sự khi anh Lâm có yêu cầu.

* Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo bản thân không có công ăn việc làm ổn định, không có thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại Khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

* Về vật chứng, xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy : 01(một) bộ vạm phá khóa gồm 01 (một) tay công bằng kim loại hình chữ “T”; 03 (ba) đầu vạm bằng kim loại;

Đối với chiếc xe máy Honda Dream màu nâu, đeo BKS: 29K2 – 3425: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo L khai là xe của gia đình bị cáo, bị cáo dùng xe máy để đi chơi, bà Bùi Thị B là mẹ bị cáo có đơn xin lại chiếc xe. Đây là tài sản hợp pháp của gia đình bà B nên: Trả lại cho bà Bùi Thị B: 01(một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, đeo BKS: 29K2 – 3425, SK: C100M – 8175837; SM: C100ME – 8175837; 01 (một) chiếc biển số xe máy bằng kim loại 29K8-7652.

* Về án phí: Các bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Quyết định

1. Tuyên bố các bị cáo NGUYỄN NGỌC L, NGUYỄN ANH T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng: Điểm g Khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo NGUYỄN NGỌC L **36** (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 30/10/2019.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo NGUYỄN ANH T **15** (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 30/10/2019.

3. Những vấn đề khác:

** Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) tay công bằng kim loại hình chữ “T”; 03 (ba) đầu vam bằng kim loại, một đầu hình lục giác, một đầu được mài vát nhọn, kích thước dài các loại 7cm, 6,5cm; 6cm.

Trả lại cho bà Bùi Thị B: 01(một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, đeo BKS: 29K2 – 3425, SK: C100M – 8175837; SM: C100ME – 8175837, xe đã qua sử dụng, không có gương chiếu hậu, BKS bị mờ số; 01 (một) chiếc biển số xe máy bằng kim loại 29K8-7652.

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 14 giờ 35 phút ngày 19 tháng 02 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, Hà Nội giữa Công an quận Thanh Xuân và Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân).

** Về án phí và quyền kháng cáo:*

- Áp dụng: Điều 136, 331, 333 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án và danh mức án phí lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016:

Các bị cáo NGUYỄN NGỌC L, NGUYỄN ANH T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại trong vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- CA Quận Thanh Xuân;
- THADS quận Thanh Xuân ;
- Bị cáo; Lưu hồ sơ.

Tm. hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

LƯU THỊ HỒNG VÂN

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN HỘI THẨM NHÂN DÂN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

